**Mẫu số 01/ĐGTĐ-BC. Bản đánh giá thủ tục hành chính của dự án, dự thảo văn bản**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI-------** |  | ***Mẫu số 01/ĐGTĐ-BC*** |

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Thời gian thực hiện đã gần 14 năm (2009) và có nội dung không còn phù hợp với thực tế và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan: Quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định số 80/2009/NĐ-CP, Nghị định số 152/2013/NĐ-CP và Nghị định số 57/2015/NĐ-CP thời gian qua đã đáp ứng được yêu cầu bảo đảm thi hành Luật Giao thông đường bộ năm 2008, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển du lịch của khách nước ngoài vào Việt Nam, bên cạnh đó cũng đã bảo được yêu cầu về trật tự, an toàn giao thông đối với việc tham gia giao thông của khách nước ngoài theo hình thức này.

- Cho đến nay, các Nghị định: số 80/2009/NĐ-CP, số 152/2013/NĐ-CP và số 57/2015/NĐ-CP đã được Bộ Giao thông vận tải và các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng, Công an, Tài chính phối hợp cùng các địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, tạo thuận lợi cho các đơn vị kinh doanh lữ hành quốc tế của Việt Nam mở rộng lĩnh vực kinh doanh, thu hút khách du lịch đến Việt Nam, hội nhập với xu hướng du lịch của các nước trong khu vực và trên thế giới. Các doanh nghiệp du lịch lữ hành quốc tế đã tổ chức nhiều đoàn caravan xe mô tô, xe ô tô của khách nước ngoài tự lái vào Việt Nam du lịch, đáp ứng yêu cầu góp phần phát triển du lịch, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với du khách của các nước trên thế giới. Tuy nhiên, nội dung quy định tại các Nghị định nêu trên đã được hướng dẫn cách đây gần 14 năm (Nghị định số 80/2009/NĐ-CP), so với sự phát triển công nghệ, công tác cải cách thủ tục hành chính, quản lý hoạt động xuất, nhập cảnh, quản lý trật tự xã hội, sự phát triển với mục tiêu du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn... thì cần phải có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội (cải cách thủ tục hành chính, giảm thành phần hồ sơ, ứng dụng công nghệ quản lý người và phương tiện, tăng cường an ninh, an toàn du lịch).

- Hiện nay, cơ chế một cửa ASEAN đã được thiết lập giữa các quốc gia ASEAN về làm thủ tục cho các phương tiện xuất nhập cảnh hải quan, biên phòng,... trong đó có các thủ tục thực hiện cho các phương tiện đường bộ Hiệp định giữa Việt Nam với các nước. Hiện các Thủ tục này đã được Bộ Giao thông vận tải Việt Nam công bố là thủ tục hành chính (TTHC) dịch vụ công trực tuyến toàn phần thay thế cho các thủ tục thực hiện bằng bản cứng trước đây. Vì vậy, cần có quy định cụ thể về nội dung thực hiện trên cổng dịch vụ công quốc gia để cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan có căn cứ pháp lý thực hiện, cũng như tạo thuận lợi hơn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân liên quan.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

- Việc xây dựng Nghị định nhằm mục đích tiếp tục hoàn thiện quy định của pháp luật, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, phù hợp đồng bộ với các quy định của pháp luật.

- Tạo thuận lợi cho đơn vị du lịch kinh doanh lữ hành quốc tế, cơ quan quản lý thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện, quản lý hoạt động du lịch của khách nước ngoài mang phương tiện vào Việt Nam với mục đích du lịch.

- Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước trong việc tháo gỡ khó khăn, tăng cường cải cách hành chính, loại bỏ các quy định không phù hợp gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Việc xây dựng Nghị định này cũng nhằm triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; cắt giảm thủ tục hành chính và hủy bỏ các chế độ báo cáo không cần thiết.

**3. Bối cảnh xây dựng bản đánh giá thủ tục hành chính**

Toàn bộ các nội dung công việc liên quan đến hoạt động Chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch đã được Bộ Giao thông vận tải (Vụ Vận tải) triển khai thực hiện trên cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử (*khoảng gần 01 năm nay, cán bộ thực hiện nhiệm vụ không còn tiếp xúc trực tiếp với tổ chức, cá nhân liên quan và đã thực hiện chấp thuận theo hướng thực hiện qua cổng dịch vụ công trực tuyến toàn phần*). Tuy nhiên, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lại chưa có quy định cụ thể về việc này nên việc bổ sung thêm hình thực nộp hồ sơ của tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tại Dự thảo Nghị định là cần thiết, cụ thể:

- Số lượng: 01 thủ tục.

- Tên thủ tục hành chính dự kiến được sửa đổi, bổ sung: Chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Đối với những thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới:**

Không có thủ tục hành chính ban hành mới.

**2. Đối với những thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung:**

*a) Tổng hợp kết quả đánh giá tác động của thủ tục hành chính Chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch.(xin xem thêm tại Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS)*

- Trình tự thực hiện được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện; quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

- Cách thực thực hiện được quy định rõ ràng và cụ thể gồm nhiều cách thức như trực tiếp, bưu chính, điện tử.

- Số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, đối tượng không thay đổi.

- Cơ quan giải quyết: được chuyển đổi từ Bộ Giao thông vận tải sang Bộ Công án và giao cho Bộ Công an tổ chức thực hiện việc chấp thuận nhằm bảo đảm tạo điều kiện cho các tổ chức tham gia hoạt động này và đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước.

- Tính đơn giản: Các doanh nghiệp Lữ hành của Việt Nam chuẩn bị hồ sơ như theo dự thảo Nghị định (đã đơn giản hóa TTHC) và bổ sung thêm hình thực nộp hồ sơ trực tuyến toàn phần để các doanh nghiệp thuận lợi thực hiện:

+ Có thêm sự lựa chọn trong việc thực hiện thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử;

+ Thực hiện, thao tác dễ dàng trên cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử;

+ Chỉ phải chuẩn bị hồ sơ 01 lần (*lưu lại file*) để thực hiện cho các lần tiếp theo nếu hồ sơ không có sự thay đổi (*ngoại trừ đơn phải thay đổi ngày tháng*).

- Ưu điểm:

+ Tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thuận lợi; đặc biệt, hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước.

+ Không tạo cơ hội để “*tham nhũng vặt*” có điều kiện tồn tại thông qua tiếp xúc trực tiếp với tổ chức, cá nhân liên quan.

- Lợi ích về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung:

**(i)Lợi ích về kinh tế**

**Tích cực:**

*Đối với Nhà nước*: Phát huy hiệu quả tích cực đối với phát triển kinh tế xã hội biên giới và các vùng liên quan; góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số quốc gia và thực hiện Chính phủ số, cũng như xây dựng nền kinh tế số.

*Đối với người dân, doanh nghiệp*: ngoài việc không phải nộp phí, lệ phí còn tiết kiệm khoảng 3 tỷ đồng/năm/100 (*chưa tính chi phí ăn ở chờ lấy Giấy phép và chi phí khác phát sinh*) nếu thay đổi từ hình thức nộp hồ sơ trực tiếp qua hình thức nộp hồ sơ trực tuyến; tiết kiệm khoảng 200 triệu đồng/năm/100 + tối thiểu thời gian gửi khoảng 02 ngày nếu thay đổi từ hình thức nộp hồ sơ bằng chuyển phát nhanh bưu điện qua hình thức nộp hồ sơ trực tuyến.

**Tiêu cực:** Không có tác động tiêu cực.

**(ii) Lợi ích về xã hội**

**Tích cực:**

*Đối với Nhà nước*: Bổ trợ thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số tại Việt Nam.

*Đối với người dân, doanh nghiệp*: Giảm được chi phí không cần thiết cho tổ chức, cá nhân liên quan (*như chi phí di chuyển, gửi bưu kiện, hồ sơ, …*), giảm thời gian làm TTHC xuống mức thấp nhất có thể.

**Tiêu cực:** Không có tác động tiêu cực.

**(iii)Về TTHC:** không làm phát sinh, thay đổi TTHC.

**(iv)Về giới:** không có tác động về giới.

**(v)Về hệ thống pháp luật**

**Tích cực:** Đảm bảo tính kế thừa, ổn định và nhất quán trong quy định pháp luật.

**Tiêu cực:** Không có tác động tiêu cực.

*b) Tổng hợp kết quả đánh giá tác động của thủ tục hành chính Chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch.(xin xem thêm tại Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS)*

- Trình tự thực hiện được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện; quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

- Cách thực thực hiện được quy định rõ ràng và cụ thể gồm nhiều cách thức như trực tiếp, bưu chính, điện tử.

- Số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, đối tượng không thay đổi.

- Cơ quan giải quyết: được chuyển đổi từ Bộ Giao thông vận tải sang Bộ Công án và giao cho Bộ Công an tổ chức thực hiện việc chấp thuận nhằm bảo đảm tạo điều kiện cho các tổ chức tham gia hoạt động này và đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước.

- Tính đơn giản: Các doanh nghiệp Lữ hành của Việt Nam chuẩn bị hồ sơ như theo dự thảo Nghị định (đã đơn giản hóa TTHC) và bổ sung thêm hình thực nộp hồ sơ trực tuyến toàn phần để các doanh nghiệp thuận lợi thực hiện:

+ Có thêm sự lựa chọn trong việc thực hiện thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử;

+ Thực hiện, thao tác dễ dàng trên cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử;

+ Ngoài đơn phải làm lại do thay đổi ngày tháng, tổ chức, cá nhân chỉ nộp lại hồ sơ cũ do đã lưu file để thực hiện thủ tục.

- Ưu điểm:

+ Tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thuận lợi; đặc biệt, hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước.

+ Không tạo cơ hội để “*tham nhũng vặt*” có điều kiện tồn tại thông qua tiếp xúc trực tiếp với tổ chức, cá nhân liên quan.

- Lợi ích về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung:

**(i) Lợi ích về kinh tế**

**Tích cực:**

*Đối với Nhà nước*: Phát huy hiệu quả tích cực đối với phát triển kinh tế xã hội biên giới và các vùng liên quan; góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số quốc gia và thực hiện Chính phủ số, cũng như xây dựng nền kinh tế số.

**Tiêu cực:** Không có tác động tiêu cực.

**(ii) Lợi ích về xã hội**

**Tích cực:**

*Đối với Nhà nước*: Bổ trợ thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số tại Việt Nam.

*Đối với người dân, doanh nghiệp*: Giảm được chi phí không cần thiết cho tổ chức, cá nhân liên quan (*như chi phí di chuyển, gửi bưu kiện, hồ sơ, …*), giảm thời gian làm TTHC xuống mức thấp nhất có thể.

**Tiêu cực:** Không có tác động tiêu cực.

**(iii) Về TTHC:** không làm phát sinh, thay đổi TTHC.

**(iv) Về giới:** không có tác động về giới.

**(v) Về hệ thống pháp luật**

**Tích cực:** Đảm bảo tính kế thừa, ổn định và nhất quán trong quy định pháp luật.

**Tiêu cực:** Không có tác động tiêu cực.

**3. Đối với những thủ tục hành chính được bãi bỏ**

Không có thủ tục hành chính được bãi bỏ.

**III. LẤY Ý KIẾN**

Bộ Giao thông vận tải đã trực tiếp tham khảo ý kiến của các chuyên gia, các cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực vận tải và một số chuyên gia có kinh nghiệm trong hoạt động đánh giá tác động chính sách, các doanh nghiệp Lữ hành quốc tế của Việt Nam.